

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu; phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ngày 29/4/2014 hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3068/TTr-SGTVT ngày 25/9/2014; Văn bản số 1370/STP-XDVB ngày 18/9/2014 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo văn bản,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu; phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc sở, Thủ trưởng các Ban Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CN ( 2b ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH**

**NGÓ CHỦ TỊCH**

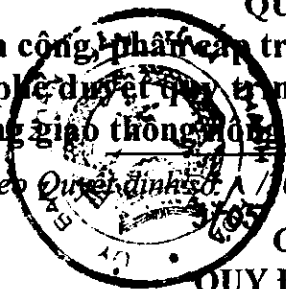


**Nguyễn Ngọc Hồi**

**QUY ĐỊNH**

Về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu; phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hoá

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh)



**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu; phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, vận hành và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành, khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác**

1. Việc quản lý, vận hành khai thác cầu phải bảo đảm an toàn giao thông, an toàn cho công trình cầu, an toàn cho người, tài sản và công trình khác trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của cầu, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.

2. Cầu khi đưa vào vận hành khai thác phải bảo đảm chất lượng theo quy định.

3. Mọi tổ chức, cá nhân không được:

a) Tự ý tháo, lắp hoặc có hành vi phá hoại các bộ phận, hạng mục của công trình cầu và đường hai đầu cầu; viết, vẽ các nội dung không phù hợp hoặc xóa biển báo hiệu; phá hủy, che khuất biển báo hiệu;

b) Lấn chiếm, sử dụng trái phép và vi phạm hành lang an toàn đường bộ của cầu;

c) Vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn của cầu, tốc độ cho phép khi đi trên cầu;

d) Vi phạm các hướng dẫn, quy định về việc tham gia giao thông trên cầu;

đ) Sử dụng mặt cầu, găm cầu và các bộ phận cầu, đất của đường bộ trái quy định;

e) Lắp đặt, treo đường ống cấp, thoát nước, dây điện, cáp viễn thông vào cầu, trừ khi thiết kế của cầu có quy định và được phép của Chủ quản lý sử dụng cầu;

g) Vi phạm các quy định của Luật Giao thông đường bộ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Chương II  
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Phân công, phân cấp quản lý, vận hành, khai thác sử dụng cầu.**

1. Đối với cầu thuộc sở hữu của Nhà nước:

a) Cầu nằm trên tuyến đường huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện) là chủ quản lý, sử dụng cầu và chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác.

b) Đối với các cầu nằm trên các tuyến đường xã, đường thôn (bản) giao UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã) là chủ quản lý sử dụng cầu và chịu trách nhiệm vận hành, khai thác.

2. Đối với cầu thuộc sở hữu của cộng đồng dân cư, sở hữu tư nhân thì chủ sở hữu cầu là chủ quản lý sử dụng cầu. Chủ quản lý, sử dụng cầu có thể ủy quyền, ký hợp đồng để thực hiện công tác vận hành, khai thác.

Trường hợp cộng đồng dân cư, tư nhân không đủ khả năng làm chủ quản lý sử dụng cầu, thì UBND cấp huyện (đối với cầu trên đường huyện) hoặc cấp xã (đối với cầu nằm trên đường xã) chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác cầu cho phù hợp với khoản 1 Điều này và TT12/BGTVT.

3. Trường hợp các bên góp vốn không thống nhất được chủ quản lý sử dụng cầu, thì UBND cấp huyện hoặc cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác cầu cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Chủ quản lý sử dụng cầu chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan cấp trên về quản lý, vận hành khai thác cầu theo các quy định hiện hành.

#### **Điều 4. Kinh phí thực hiện công tác vận hành, khai thác cầu:**

1. Đối với cầu thuộc sở hữu Nhà nước, hàng năm chủ quản lý sử dụng cầu có trách nhiệm bố trí một khoản kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác vận hành, khai thác cầu.

2. Đối với cầu thuộc sở hữu cộng đồng dân cư, sở hữu tư nhân, hàng năm chủ quản lý sử dụng cầu có trách nhiệm bố trí kinh phí để thực hiện công tác vận hành, khai thác cầu theo quy định hiện hành.

#### **Điều 5. Phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu**

1. Các loại cầu phải phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác:

Cầu treo có khẩu độ nhịp từ 70m trở lên; cầu dàn thép, cầu dầm có khẩu độ nhịp từ 50m trở lên, các công trình cầu cấp II trở lên theo quy định của Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013; phù hợp quy định khoản 1, Điều 5, Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT.

2. Thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu.

a) Cầu đang khai thác:

- Chủ quản lý, sử dụng cầu có thể tự thực hiện (nếu đủ năng lực) hoặc hợp đồng với đơn vị tư vấn có năng lực, kinh nghiệm lập quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu.

- Cầu thuộc sở hữu của Nhà nước nằm trên các tuyến đường huyện, đường xã, chủ quản lý sử dụng cầu có trách nhiệm lập, thẩm định và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu theo đúng các quy định hiện hành.

- Cầu thuộc sở hữu của công đồng dân cư, sở hữu tư nhân mà do công đồng dân cư, tư nhân làm chủ quản lý, sử dụng cầu thì chủ quản lý, sử dụng cầu có trách nhiệm lập quy trình quản lý, vận hành hoặc thuê tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm lập quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu.

- Cầu được xây dựng bằng nhiều nguồn vốn từ sự đóng góp của công đồng dân cư, nhà nước góp vốn hoặc hỗ trợ, tài trợ của tổ chức, cá nhân thì các bên góp vốn thống nhất việc lập quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu.

- Phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu: UBND cấp huyện (đối với cầu nằm trên tuyến đường huyện), UBND cấp xã (đối với cầu nằm trên tuyến đường xã, thôn, bản) phê duyệt.

b) Cầu xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp thì việc lập, thẩm định, phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT.

c) Chủ quản lý sử dụng cầu, trước khi phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu, phải thoả thuận với Sở Giao thông vận tải.

3. Trình tự, hồ sơ, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính:**

###### **1. Sở Giao thông vận tải:**

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định này và các quy định của pháp luật liên quan về việc quản lý, vận hành, khai thác cầu trên đường GTNT thuộc địa bàn tỉnh.

- Thống nhất quản lý về chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ cầu trên đường GTNT theo quy định của pháp luật.

###### **2. Sở Tài chính:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, bố trí vốn hỗ trợ quản lý, bảo trì cầu trên đường GTNT theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 7. Trách nhiệm của UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn, các tổ chức cá nhân, cộng đồng dân cư**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao; UBND cấp huyện, cấp xã, các tổ chức cá nhân, cộng đồng dân cư có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của mình theo quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Ngọc Hồi*  
**Nguyễn Ngọc Hồi**